

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ, chính sách  
bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Xét Tờ trình số 4198/TTr-UBND ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi thực hiện chế  
độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm  
tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của  
đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi thực hiện chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng từ nguồn ngân sách địa phương.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các đối tượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định số 08-QĐ/TU ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về đối tượng và chế độ bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng.

2. Sở Y tế; Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ các huyện, thành phố; các cơ sở y tế công lập trong tỉnh.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác liên quan trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh Lâm Đồng.

**Điều 3. Nội dung và mức chi cho đối tượng 1**

1. Chế độ khám sức khỏe định kỳ (mỗi năm 02 lần): Được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh với mức 5% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo

hiểm y tế là 95%; mức 20% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 80% và chi phí phát sinh do bác sỹ chỉ định hoặc Hội đồng chuyên môn yêu cầu.

2. Chế độ khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám - Quản lý sức khỏe cán bộ thuộc Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, bệnh viện tuyến tỉnh và bệnh viện tuyến Trung ương:

a) Được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh với mức 5% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 95%; mức 20% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 80%; được chẩn đoán và điều trị kỹ thuật cao theo chỉ định của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh và Hội đồng chuyên môn.

b) Ngoài mức thanh toán theo quy định của Bảo hiểm y tế, được hỗ trợ các chi phí sau:

- Hỗ trợ thanh toán đơn thuốc ngoài phạm vi thanh toán của Bảo hiểm y tế: Hỗ trợ 100% đối với đơn thuốc dưới 10 lần mức lương cơ sở; hỗ trợ 60% đối với đơn thuốc từ 10 lần mức lương cơ sở trở lên, nhưng mức hỗ trợ tối đa không quá 30 lần mức lương cơ sở/năm; trường hợp điều trị kỹ thuật cao theo quyết định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, mức hỗ trợ tối đa không quá 50 lần mức lương cơ sở/năm;

- Hỗ trợ thanh toán 100% chi phí chuyển viện lên tuyến trên.

c) Được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian nằm điều trị tại các cơ sở y tế công lập trong tỉnh với mức 100.000 đồng/người/ngày.

d) Đối với đối tượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý (bao gồm đương chức và nguyên chức) được hỗ trợ kinh phí phục vụ trong thời gian khám sức khỏe định kỳ tại các bệnh viện tuyến Trung ương theo Kế hoạch của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ Trung ương.

#### **Điều 4. Nội dung và mức chi cho đối tượng 2**

1. Chế độ khám sức khỏe định kỳ (mỗi năm 01 lần): Được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh với mức 5% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 95%; mức 20% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 80% và chi phí phát sinh do bác sỹ chỉ định hoặc Hội đồng chuyên môn yêu cầu.

2. Chế độ khám bệnh, chữa bệnh tại Phòng khám - Quản lý sức khỏe cán bộ thuộc Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, bệnh viện tuyến tỉnh:

a) Ngoài mức thanh toán theo quy định của Bảo hiểm y tế, được hỗ trợ thanh toán phần chi phí đơn thuốc còn lại với mức 50%, nhưng mức hỗ trợ tối đa không quá 20 lần mức lương cơ sở/năm.

b) Được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian nằm điều trị tại các cơ sở y tế công lập trong tỉnh với mức 100.000 đồng/người/ngày.

3. Trường hợp cán bộ thuộc đối tượng 2 có nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến Trung ương, phải được sự đồng ý và giới thiệu của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh hoặc Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng thì được hỗ trợ thanh toán 50% phần chi phí đơn thuốc còn lại ngoài mức thanh toán theo quy định của Bảo hiểm y tế, nhưng mức hỗ trợ tối đa không quá 20 lần mức lương cơ sở/năm và hỗ trợ tiền ăn trong thời gian nằm điều trị.

### **Điều 5. Nội dung và mức chi cho đối tượng 3**

1. Chế độ khám sức khỏe định kỳ (mỗi năm 01 lần): Được hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh với mức 5% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 95%; mức 20% nếu thuộc đối tượng được hưởng mức bảo hiểm y tế là 80% và chi phí phát sinh do bác sỹ chỉ định hoặc Hội đồng chuyên môn yêu cầu.

2. Được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian nằm điều trị tại các cơ sở y tế công lập trong tỉnh với mức 100.000 đồng/người/ngày.

3. Trường hợp cán bộ thuộc đối tượng 3 có nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện tuyến Trung ương, phải được sự đồng ý và giới thiệu của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh hoặc Bệnh viện Đa khoa Lâm Đồng, Bệnh viện II Lâm Đồng thì được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian nằm điều trị.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Cán bộ có nhiều chức danh thuộc đối tượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này chỉ được hưởng chế độ, chính sách đối với chức danh cao nhất.

2. Trường hợp người có chức danh thuộc đối tượng bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này bị kỷ luật cách chức các chức vụ trong Đảng hoặc chính quyền thì không được hưởng chế độ, chính sách bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ.

### **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng Khóa X Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 8 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2022. /.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; *an*
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- BỘ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, BTT UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Lâm Đồng;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: TU, ĐĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT-TH; Báo Lâm Đồng;
- TT Tích hợp DL và chuyển đổi số tỉnh;
- TT Công báo - Tin học tỉnh;
- TT Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Trang TTĐT HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH



Trần Đức Quận